



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

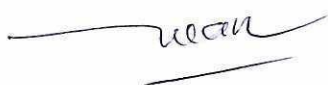
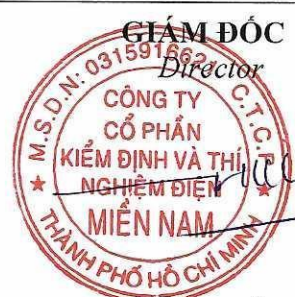
Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 2093/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 14/07/2025 Trang/ Page: 1/2
1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN LỢI - CHI NHÁNH LONG AN	
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Lô F8, F9, F10, F11, F12 Đường Hải Sơn - Tân Đô Và Đường Số 5, KCN Tân Đô, Ấp Bình Tiên 2, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh.	
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	DS 3P.	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Thiết bị/ DS Trụ "T30/10 Nr ĐS 8 TÂN ĐÔ" 01 Equipments / DS of Pole "T30/10 Nr ĐS 8 TAN DO"	
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	ETSC/QT22; TCVN 6592-2:2009, IEC 60947-2-2009; Tài liệu kỹ thuật của nhà chế tạo.	
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	13/07/2025	
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại / Type: ODS-24-61-S	
	Số quản lý / Serial No: 349	
	Nhà sản xuất / Manufacture: TUẤN AN	
	Năm sản xuất / Date of manufacture: 2016	
	Điện áp định mức / Rated voltage: 24kV	
	Dòng điện định mức / Rated current: 630A	
8. Phương tiện thử nghiệm Testing equipment	Dòng điện cắt định mức / Rated current: 25kA/s	
	Tần số / Frequency: /	
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem phụ lục See appendix	
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	1479/25/ETSC	
12. Kết luận Conclusion	- DS nêu trên đạt yêu cầu vận hành/ DS Pass.	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 07/2026 Recommended next testing period:		
Người Thực Hiện Executor	 Nguyễn Hoàng Thiện  Nguyễn Quốc Hoàn	





Số/ No: 2093/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 14/07/2025 Trang/ Page: 2/2
---------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ Insulation Test ($M\Omega$):

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Kết quả đo <i>Measurement results ($M\Omega$)</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
A – (B + C + Vô)	15.000	Đạt/ Pass
B – (A + C + Vô)	15.000	Đạt/ Pass
C – (B + A + Vô)	15.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện trở tiếp xúc (R_{tx})/ Contact resistance test

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Kết quả đo <i>Measurement results ($\mu\Omega$)</i>
Pha A – Pha A	84,33
Pha B – Pha B	77,81
Pha C – Pha C	79,42

10.4 Thử nghiệm điện áp tăng cao tần số công nghiệp/ High voltage test at 50Hz

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Điện áp thử nghiệm <i>The voltage of testing</i>	Thời gian thử nghiệm <i>The time of testing</i>	Kết quả đo <i>Measurement results</i>
A – (B + C + Vô)	50 kV	60 s	Chịu được/ Pass
B – (A + C + Vô)	50 kV	60 s	Chịu được/ Pass
C – (B + A + Vô)	50 kV	60 s	Chịu được/ Pass

10.5 Kiểm tra thao tác (5 lần)/ Check operation (5 times): Đạt yêu cầu/ Pass